



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 822**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 1 - 10 - 2023**

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

**TÒA SOẠN:**  
**13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**  
**ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544**  
**BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: [www.baothaibinh.com.vn](http://www.baothaibinh.com.vn)**  
**EMAIL: [tsbaothaibinh@gmail.com](mailto:tsbaothaibinh@gmail.com)**



## Nhiều hoạt động chăm lo cho người cao tuổi

(Xem trang 2)



## Biển ĐẤT HOANG thành TRANG TRẠI TRỪ PHŨ



## Giữ "lửa" sân khấu truyền thống



## KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI CAO TUỔI 1/10

# Nhiều hoạt động chăm lo cho người cao tuổi

■ NGUYỄN TRIỆU

Thời gian qua, hội người cao tuổi (NCT) các cấp trên địa bàn tỉnh đã phối hợp triển khai nhiều chương trình, hoạt động thiết thực chăm lo cho NCT về cả vật chất lẫn tinh thần, góp phần tạo điều kiện cho NCT phát huy vị thế, vai trò và nội lực để sống vui, sống khỏe, sống có ích.



Hội Người cao tuổi xã Vũ Hòa (Kiến Xương) khám, theo dõi sức khỏe cho hội viên.

Bà Nguyễn Thị Hoa, Phó Trưởng ban đại diện Hội NCT tỉnh cho biết: Các cấp hội đã chú trọng tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của NCT, họ là tấm gương sáng và chỗ dựa tinh thần cho con cháu; đồng thời huy động các nguồn lực của xã hội chăm lo cho NCT. Các hoạt động chăm sóc hướng về NCT được đổi mới với nhiều cách làm hiệu quả, phong phú. Nhờ đó, toàn tỉnh có 214/260 xã, phường, thị trấn có quỹ "Chăm sóc và phát huy vai trò NCT" với số dư gần 27 tỷ đồng. Trong dịp tết Nguyên đán năm 2023, các cấp hội NCT đã tham mưu với chính quyền, phối hợp ủy ban MTTQ và các đoàn thể tổ chức lễ mừng thọ, chúc thọ, trao quà cho trên 46.000 NCT với số tiền trên 17 tỷ đồng. Hiện nay, toàn tỉnh có trên 49.000 NCT được nhận trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng; trong đó trên 5.400 NCT thuộc hộ nghèo, cô đơn, tàn tật, 216 NCT được nuôi dưỡng chăm sóc tại các trung tâm bảo trợ xã hội, trên 22.400 NCT được hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng.

6 tháng đầu năm 2023, hội NCT các cấp còn tiếp nhận nguồn kinh phí từ các nhà tài trợ để trao 4 nhà tình thương cho hội viên NCT nghèo có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở trị giá 60 triệu đồng/nhà; trích quỹ "Vì người nghèo" các cấp để hỗ trợ xây mới nhà ở cho 77 hộ gia đình NCT với tổng số tiền trên 3,8 tỷ đồng. Các tổ chức thành viên phối hợp với Hội Chữ thập đỏ và các nhà tài trợ tổ chức trên 130 hội nghị truyền thông, tư vấn sức khỏe cho trên 150.000 lượt hội viên, khám và cấp thuốc miễn phí cho trên 170.000 NCT, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho NCT.

Với ông Phạm Đăng Hiện, 90 tuổi, thôn Nam Lâu, xã Thanh Tân (Kiến Xương), việc

thường xuyên đau ốm và phải đi khám bệnh ở xa khiến ông dẫn đo, suy nghĩ rất nhiều. Thế nhưng được sự quan tâm hỗ trợ của Hội NCT, chính quyền địa phương, ông Hiện đã được các bác sĩ trực tiếp đến nhà khám bệnh miễn phí theo định kỳ. "Tôi rất vui vì nhận được sự động viên, giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể trong thời gian qua. Nhờ được khám bệnh tại nhà nên tôi không còn phải lo lắng làm phiền đến gia đình, các con và sức khỏe cũng cải thiện hơn nhiều" - ông Hiện chia sẻ.

Không chỉ ông Hiện mà nhiều bệnh nhân cao tuổi khác của xã Thanh Tân cũng được đáp ứng nhu cầu chăm sóc y tế. Ông Nguyễn Trung Liên, Phó Chủ tịch Hội NCT xã Thanh Tân cho biết: Hoạt động khám bệnh miễn phí tại nhà cho NCT được Hội duy trì hàng năm. Thông qua hoạt động này nhằm nắm bắt tình hình của bệnh

nhân và có sự hỗ trợ phù hợp giúp NCT cải thiện sức khỏe. Thời gian qua, Hội NCT xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức khám bệnh cho các hội viên và tặng quà cho 69 NCT trên 90 tuổi. Để có nguồn kinh phí, Hội NCT xã đã đẩy mạnh tuyên truyền, huy động các nguồn lực từ nhân dân, tấm lòng của các nhà hảo tâm, nhiều gia đình đã tham gia ủng hộ với số tiền hàng chục triệu đồng.

Cùng với chăm lo về sức khỏe cho hội viên, hội NCT các cấp phối hợp thành lập trên 1.700 câu lạc bộ (CLB) thu hút trên 90.000 NCT tham gia; trong đó có 26 CLB liên thế hệ tự giúp nhau thu hút trên 2.000 NCT tham gia sinh hoạt thường xuyên, 43 CLB dưỡng sinh kinh lạc, 151 CLB chăm sóc sức khỏe thu hút trên 15.000 NCT. Nhiều địa phương tổ chức cho hội viên tham quan du lịch, thi đấu giao hữu cầu



Mô hình phát triển kinh tế của ông Nguyễn Như Trừ, hội viên Hội Người cao tuổi xã Bách Thuận (Vũ Thư) cho hiệu quả cao.

**Ông Phạm Văn Vịnh, Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng ban đại diện Hội NCT huyện Quỳnh Phụ**



Để huy động sự chung tay của các tầng lớp nhân dân, hội NCT các cấp và các tổ chức thành viên của mặt trận đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện địa phương. Cùng với đó, kịp thời biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến là tập thể, cá nhân làm tốt công tác chăm sóc, phụng dưỡng và phát huy vai trò của NCT ở cơ sở, thúc đẩy phong trào lan tỏa rộng khắp và ngày càng hiệu quả.

**Ông Nguyễn Kim Sáu, Chủ tịch UBND xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư**



Công tác chăm lo cho NCT có ý nghĩa rất quan trọng trong việc bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, kinh tế của địa phương. Thời gian tới, cấp ủy, chính quyền địa phương sẽ tiếp tục làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện để hội NCT xã làm tốt vai trò đoàn kết, tập hợp nhân dân thi đua xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

lông, cò tương, thi đồng diễn, thể dục dưỡng sinh... tạo không khí vui tươi, phấn khởi giúp NCT sống vui, sống khỏe.

Bên cạnh đó, hội NCT đã xây dựng nhiều chương trình hoạt động, cụ thể hóa nội dung phong trào thi đua yêu nước "Tuổi cao - gương sáng" trên lĩnh vực làm kinh tế giỏi, phù hợp với điều kiện của người cao tuổi, qua đó tạo thuận lợi cho người cao tuổi tham gia trao đổi, học tập kinh nghiệm để phát triển mô hình kinh tế. Nhờ được hỗ trợ về giống, vốn và kỹ thuật, ông Nguyễn Như Trừ, 73 tuổi, thôn Liên Hồng, xã Bách Thuận (Vũ Thư) đã phát triển thành công mô hình nuôi lợn, ba ba trên diện tích 3.800m<sup>2</sup> và cho hiệu quả kinh tế cao. Ông Trừ cho biết: Hiện tại, tôi có khoảng 300 con lợn thịt, 20 con lợn nái và 2 ao nuôi ba ba. Nhờ được tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi, xử lý nước thải nên vật nuôi luôn khỏe mạnh, mỗi năm xuất khoảng 50 tấn lợn thịt, 2 tạ ba ba cho thu nhập khoảng 3,5 tỷ đồng.

Trên địa bàn tỉnh hiện có trên 3.700 hội viên NCT là chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chủ trang trại, gia trại, tạo việc làm cho hàng vạn lao động và tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, xây dựng quê hương. Qua bình xét có trên 2.800 hội viên đạt danh hiệu NCT làm kinh tế giỏi các cấp.

Phát huy kết quả đạt được, thời gian tới, Hội NCT tỉnh tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và huy động nguồn lực của cả hệ thống chính trị để chăm lo cho NCT về cả vật chất lẫn tinh thần; nhân rộng các mô hình CLB văn hóa, văn nghệ, thể thao, CLB liên thế hệ tự giúp nhau; phối hợp với các ngân hàng tạo điều kiện để hội viên NCT được vay vốn đầu tư sản xuất, kinh doanh góp phần xây dựng tỉnh Thái Bình ngày càng phát triển, văn minh.

# Biến ĐẤT HOANG thành TRANG TRẠI TRỪ PHÚ



■ QUỲNH LƯU

**Từ vùng đất trũng ven đê, với sự nỗ lực, kiên trì, bền bỉ và tinh thần dám nghĩ, dám làm, gia đình ông Nguyễn Thanh Long, thôn Ngô Xá, xã Nguyên Xá (Vũ Thư) đã biến đất hoang thành trang trại trừ phú, cho thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm.**

Khu vực chân đê thôn Ngô Xá trước kia là đầm trũng, chỉ có cỏ dại mọc um tùm. Năm 2009, gia đình ông Long mạnh dạn tích tụ gần 3ha đất tư cải tạo, quy hoạch thành trang trại phát triển kinh tế theo mô hình VAC. Những năm đầu, gia đình ông quy hoạch chuồng trại chăn nuôi lợn, gà, dưới ao thả cá, tuy nhiên không phải lúc nào việc chăn nuôi cũng suôn sẻ, thuận lợi. “Có thời điểm dịch bệnh, đàn lợn, đàn cá bị chết hàng loạt, thiệt hại kinh tế rất lớn, có lúc trắng tay. Những lúc đó, tôi cũng cảm thấy nản, nhưng sau đó tôi quyết tâm gạt khó khăn sang một bên để tiếp tục vươn lên. Tôi bình tĩnh đầu tư nuôi lứa lợn, gà khác, đặc biệt tìm hướng sản xuất mới bền vững, ổn định hơn” - ông Long chia sẻ.

Nhận thấy mô hình chăn nuôi lợn, gà theo cách làm truyền thống, quy mô nhỏ lẻ đã không còn phù hợp, rủi ro cao và hiệu quả kinh tế thấp, năm 2020, ông Long nhạy bén chuyển sang nuôi cá và ươm cây giống, cây xanh phục vụ cho các công trình đô thị, đường phố. Hiện nay, gia đình ông có 2ha ao nuôi thả cá trắm và 1ha ươm trồng hơn 5.000 cây bàng Đài Loan. Đối với cá trắm, ông Long xác định chỉ xuất bán cá phục vụ thị trường tết Nguyên đán, mỗi năm 1 lứa, với trọng lượng cá đạt từ 7 - 10kg/con, hiệu quả kinh tế sẽ cao hơn. Mỗi năm, gia đình ông Long thu hoạch được từ 8 - 10 tấn cá, trừ chi phí đầu tư, thu lãi từ 150 - 200 triệu đồng từ nuôi cá. Đối với cây bàng Đài Loan, đây là loại cây xanh trồng tại các công trình đô thị đang được thị trường ưa

chuộng bởi thân thẳng, tán tròn đẹp, lá nhỏ. Cây thuộc dạng thân gỗ, không khó tính trong chăm sóc, tuy nhiên gia đình ông Long luôn chủ động phòng, trừ sâu đục thân phá hoại ở giai đoạn cây non. Đến nay, vườn cây bàng Đài Loan của gia đình ông Long đã được 3 năm tuổi. Thông thường, từ năm thứ 4, năm thứ 5 trở đi, cây mới cho thu hoạch, đạt giá trị từ 700.000 - 1.000.000 đồng/cây. Dự kiến trong 2 - 3 năm tới, loại cây này sẽ mang về nguồn thu vài trăm triệu đồng mỗi năm cho gia đình ông Long.

Không chỉ biến vùng đất hoang hóa thành trang trại trừ phú, mang lại thu nhập khá cho bản thân, gia đình ông Long còn tạo việc làm thường xuyên, thời vụ cho 3 - 5 lao động địa phương. Bí quyết để tạo được thành quả hiện nay, ông Long

*Trừ chi phí đầu tư, mỗi năm gia đình ông Nguyễn Thanh Long thu về từ 150 - 200 triệu đồng từ nuôi cá.*

chia sẻ: Đầu tiên là phải kiên trì, thất bại không nản, thứ hai là luôn luôn phải học hỏi, nâng cao kiến thức cho bản thân. Để các hộ phát triển kinh tế trang trại hiệu quả, tôi cũng mong nhà nước, chính quyền các cấp cho thuê đất với thời gian đủ dài, tối thiểu 15 - 20 năm để gia đình mạnh dạn đầu tư cải tạo, quy hoạch trang trại, nâng cao hiệu quả sản xuất. Ngoài ra, chúng tôi rất mong các ngân hàng tạo điều kiện về nguồn vốn ưu đãi để phát triển sản xuất, chăn nuôi tại các trang trại.

Ông Nguyễn Văn Cương, Chủ tịch Hội Nông dân xã Nguyên Xá cho biết: Ngoài thời gian sản xuất, phát triển kinh tế tại gia đình, ông Nguyễn Thanh Long còn đảm nhận vai trò là Chi hội trưởng nông dân thôn Ngô Xá, luôn nhiệt tình, trách nhiệm với các hoạt động, phong trào thi

đua của Hội. Tinh thần vượt khó vươn lên, xây dựng thành công mô hình phát triển kinh tế của gia đình ông là tấm gương cho hội viên nông dân xã Nguyên Xá noi theo. Ông đã tạo động lực cho rất nhiều hộ nông dân khác tại địa phương phát triển các mô hình kinh tế VAC nhỏ hoặc tương đương, góp phần nâng cao thu nhập cho các gia đình.

14 năm là một hành trình không ngắn, trải qua rất nhiều gian khó, thất bại, vợ chồng ông Long vẫn kiên trì bám trụ, quyết tâm cải tạo vùng đất trũng quê hương. Một trang trại trừ phú, tốt tươi không chỉ mang lại nguồn hoa lợi dồi dào cho gia đình ông mà còn lan tỏa, cổ vũ nông dân địa phương trong hành trình cải tạo, khai thác tiềm năng đất đai, làm giàu trên mảnh đất quê hương.





# AN TIÊM NGHỆ TINH NHÂN KIỆT

■ NGUYỄN THANH  
*Vũ Quý, Kiến Xương*

**An Tiêm thuộc xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy là một làng văn hiến có lịch sử lâu đời. Vào thế kỷ XIII, An Tiêm được ghi danh là nơi rèn vũ khí cho quân đội nhà Trần chống giặc Nguyên - Mông. Từ thế kỷ XIV, là nơi đặt phủ lỵ của lộ phủ An Tiêm. Từ thế kỷ XV, làng An Tiêm được lưu danh trong bảng vàng bia đá của quốc gia với tên tuổi của những bậc trí thức đại khoa lấy lừng công danh sự nghiệp, tiêu biểu như Hoàng giáp Nguyễn Hường Dung, Hoàng giáp Lê Khâm...**

Cho đến nay, làng An Tiêm còn giữ được ngôi đình uy nghi lộng lẫy, có kiến trúc nghệ thuật cổ kính khá độc đáo, đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp bằng di tích lịch sử - văn hóa. Đình thờ nhị vị Thành hoàng và ngũ vị Tổ nghề rèn sắt. Sứ sách lưu truyền là khi triển khai kháng chiến chống quân Nguyên - Mông tràn sang xâm lược nước ta lần thứ hai (năm 1285) và lần thứ ba (năm 1288), triều đình nhà Trần triển khai lập phòng tuyến chống giặc ở vùng nam sông Hóa và sông Thái Bình. Làng Cao Dương, nay thuộc xã Thụy Hưng cùng làng An Tiêm được chọn làm nơi tập trung thợ rèn trong vùng về sản xuất vũ khí cho quân đội nhà Trần. Theo bản thân tích còn lưu giữ tại đền và theo truyền thuyết dân gian thì khi đó tại Cao Dương có 5 phường thợ rèn, tập trung khá đông thợ rèn nhiều nơi, trong đó có những thợ giỏi người làng An Tiêm. Những phường rèn này triển khai chế tạo vũ khí do Dã Tượng, gia tướng của Trần Hưng Đạo chỉ huy. Trong 5 phường rèn đó thì một phường do Tống Đình Uyên, người làng Cao Dương làm trùm phường, bốn phường còn lại do bốn người của làng An Tiêm là Lê Đình Ngay, Bùi Đình Lãnh, Trịnh Thiên Tĩnh và Phan Đình Mỹ (có sách chép là Phan Thuận Mỹ) làm trùm phường. Sau ngày toàn thắng, triều đình đã phong cho cả 5 vị trên là Tổ sư của nghề rèn sắt, cấp bổng lộc và giao cho dân phụng thờ khi các vị qua đời.

Sau ngày toàn thắng, các ông trùm phường người làng An Tiêm đã từ Cao Dương trở về làng hành nghề và truyền dạy cho dân làng mở rộng nghề rèn. Khi 5 vị qua đời, dân làng đã lập bài vị thờ phụng tại đình làng cùng nhị vị thành hoàng. Con cháu của bốn họ Lê, Bùi, Trịnh, Phan ở làng An Tiêm và 13 phường

thợ rèn trong vùng đã cùng nhau hưng công xây ngôi am thờ các vị Tổ nghề. Theo lệ xưa, tục tế Tổ nghề rèn ở làng An Tiêm hàng năm được tổ chức vào hai ngày 14 - 15 tháng giêng âm lịch. Từ ngày 16 tháng giêng trở đi các lò rèn trong làng mới nổi lửa. Thuở trước, vào hai ngày này các phường rèn gần xa vẫn thường cùng về An Tiêm tế tổ. Việc tế Tổ nghề còn được duy trì trong dịp hội đình làng An Tiêm vào ngày 15 tháng 3 âm lịch hàng năm.

Năm 1988, ngành bảo tàng đã tổ chức thám sát, điều tra về dấu tích rèn sắt ở làng Cao Dương. Kết quả cho thấy trong tầng văn hóa có nhiều gỉ sắt, ống thổi gió, dấu tích nơi rèn sắt. Ngoài ra còn nhiều phế tích kiến trúc bằng đất nung như đầu rồng, gạch ngói, lá đề chạm khắc họa tiết rõ ràng có niên đại thời Trần. Di tích này sẽ góp phần nghiên cứu nghề thủ công rèn sắt thời Trần ở Thái Bình trong thời kỳ kháng chiến chống giặc Nguyên - Mông.

So với nghề rèn vốn có trong nhiều làng nghề khác ở tỉnh Thái Bình thì nghề rèn An Tiêm ra đời sớm và lưu truyền bền vững ở mọi thời kỳ lịch sử. Vào những năm trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 các mặt hàng rèn sắt gồm nhiều chủng loại đồ gia dụng và nông cụ của An Tiêm đã được bày bán ở nhiều chợ phủ, chợ huyện, chợ làng trong tỉnh.

Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, khi cả nước chuẩn bị

bước vào kháng chiến thì làng An Tiêm thực sự là một công binh xưởng rèn vũ khí cung cấp cho các mặt trận. Những năm 1947 - 1950, các lò rèn ở An Tiêm được giao nhiệm vụ rèn dao găm, mã tấu, bần chông và các loại vũ khí thô sơ để trang bị cho bộ đội địa phương và du kích các làng xã chuẩn bị bước vào kháng chiến. Đặc biệt, các nghệ nhân rèn sắt làng An Tiêm còn chế tạo được cả súng trường để đánh địch. Lịch sử địa phương còn lưu danh các nghệ nhân Nguyễn Luy, Nguyễn Pho, Trịnh Nhường... đã tham gia chế tạo súng trường. Khẩu súng trường do nghệ nhân Trịnh Nhường chế tạo đã được đưa đi triển lãm ở Quân khu Ba.

Sau năm 1954, nghề rèn của làng An Tiêm vẫn tiếp tục đồ lửa. Một số thợ rèn đã được đưa vào tổ đội sản xuất thủ công theo sự quản lý của HTX nông nghiệp. Nhưng nhìn chung nghề rèn của làng này trong những năm 1955 - 1985 hoạt động cầm chừng. Những kỹ xảo tối, dũa cổ truyền ít được chú trọng. Nhiều thợ rèn đã bỏ nghề tìm kiếm công việc khác để sinh kế.

Từ những năm 1990 trở lại đây, nghề rèn làng An Tiêm đã từng bước được chấn hưng và thực sự bừng lên vào thập niên đầu thế kỷ XXI. Do cơ chế thông thoáng, do được ưu tiên vay vốn, thuê đất, hơn 60 lò rèn trong làng đã đồ lửa. Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng từ nghề rèn ở An Tiêm đã ra đời. Nhiều

hộ trong làng đã đầu tư mua sắm phương tiện sản xuất bằng cơ giới như búa máy, máy tiện, máy mài... để thay thế một số công đoạn làm thủ công, vừa nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm vừa hạ được giá thành, tạo được sức cạnh tranh ở thời kỳ hội nhập. Giờ đây, khi mới đến đầu làng An Tiêm đã nghe thấy âm thanh náo động của tiếng đập đe, đập búa, máy cắt gọt. Từng tốp trai tráng nhịp nhàng lao động bên những bể lò rèn rực lửa. Nắm bắt nhu cầu thị trường, các chủ cơ sở đầu tư búa máy và nhiều máy móc chuyên dụng khác về nâng cao năng lực sản xuất. Sản phẩm của làng rèn An Tiêm rất đa dạng, gồm những vật dụng phục vụ sinh hoạt và sản xuất như: dao, liềm, cuốc, xẻng đến các chi tiết máy móc phức tạp... được tiêu thụ khắp trong cả nước, xuất sang Lào và Campuchia.

Nghề rèn đã thu hút hàng trăm lao động trong làng, trong xã. Nhiều hộ gia đình đã thoát nghèo và giàu lên nhờ nghề này. Tỷ phú làng rèn đã xuất hiện. Đường làng nghề rải đá, láng nhựa thênh thang xuyên qua làng. Ô tô vận tải và các loại phương tiện cơ giới có thể chạy vào các ngõ xóm để cung ứng nguyên vật liệu cho nghề rèn và vận chuyển các mặt hàng rèn đi tiêu thụ ở nhiều thị trường trong và ngoài tỉnh.

Từ làng rèn truyền thống An Tiêm cùng các thôn khác trong xã Thụy Dân đã năng động du nhập nghề mới như móc sợi, mây tre đan, may công nghiệp, thêu xuất khẩu, cơ khí, mộc, xây dựng, chế biến lương thực, thực phẩm... thu hút hàng nghìn lao động tham gia. Trong xã có các cơ sở đứng ra tổ chức sản xuất và bao tiêu sản phẩm nên người dân rất yên tâm làm nghề. Làng An Tiêm và An Dân đã được UBND tỉnh cấp bằng công nhận đạt tiêu chuẩn làng nghề. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện và nâng lên, nhiều hộ xây được nhà mái bằng, nhà cao tầng kiên cố.

Do nghề rèn ra đời sớm và lại là nơi đặt phủ lỵ, là nơi đặt trường học của phủ nên học phong ở An Tiêm truyền đời hưng thịnh. Thời Nho học có hàng chục ông nghề, ông cống ở An Tiêm đã được lưu danh trong bảng vàng, bia đá. Nhân tài tuấn kiệt ở đất này thời nào cũng có. Cũng do kinh tế phát triển nên các thiết chế tín ngưỡng của làng như đình, đền, chùa, miếu, văn chỉ... được xây dựng khang trang. Hội làng An Tiêm xưa là một hội lớn trong vùng với nhiều trò diễn xướng dân gian thu hút khách trong, ngoài vùng về dự, trong đó có các phường thợ rèn về tế tổ. An Tiêm còn là một làng chèo có nhiều nghệ nhân chèo nổi tiếng.

Làng rèn An Tiêm đời nối đời sinh nhân kiệt nghệ tinh, sớm trở thành một trung tâm hội tụ tinh hoa của những nghệ nhân nghề rèn và kinh doanh các mặt hàng thủ công truyền thống. Trên đường đổi mới và hội nhập, An Tiêm đang tìm được sức bật của truyền thống văn hiến, trong đó có những kỹ nghệ, kỹ xảo của nghề rèn từ hơn 700 năm trước để xây dựng một làng quê giàu đẹp, văn minh.



Ông Lê Văn Chen, thôn An Tiêm 1, xã Thụy Dân (Thái Thụy) gắn bó với nghề rèn truyền thống hơn 50 năm.

Ảnh: TRIỆU NGUYỄN



Vở chèo "Đôi ngọc truyền kỳ" do tập thể các nghệ sĩ Đoàn 2, Nhà hát Chèo thể hiện.

# Giữ "lửa" sân khấu truyền thống

■ TÚ ANH

Với mong muốn góp phần tích cực đưa nghệ thuật chèo sớm trở thành di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, song song với hoạt động sôi nổi của các CLB nghệ thuật quán chúng trên địa bàn tỉnh hiện nay, đội ngũ nghệ sĩ, diễn viên Nhà hát Chèo Thái Bình cũng đang từng ngày nỗ lực giữ "lửa" sân khấu, giữ "hồn" nghệ thuật truyền thống trước sức ép cạnh tranh của các loại hình giải trí hiện đại.

## Chèo mang hơi thở cuộc sống đương đại

Tối ngày 18/9, rất đông khán giả, những người yêu nghệ thuật đã đến Nhà hát Chèo Thái Bình để theo dõi đêm công diễn báo cáo hội đồng nghệ thuật vở chèo

về đề tài hiện đại mang tên "Nỗi đau tình mẹ". Đây là câu chuyện về một người mẹ đã dành cả cuộc đời để chăm lo, nuôi dưỡng 3 con khôn lớn, trưởng thành. Tuy nhiên, đến khi mẹ già yếu thì các con vì những toan tính nhỏ nhen, ích kỷ đã quên đi lòng hiếu thảo, đùn đẩy lẫn nhau việc chăm sóc, phụng dưỡng mẹ. Tủi nhục vì không thể sống cùng các con, người mẹ đi ăn xin để sống qua ngày, được cháu bé hát rong xa lạ cư mang, đùm bọc. Ngày mẹ còn ở cùng, các con tranh nhau thiết hơn, không làm tròn bổn phận của người con nhưng tới ngày cho là ngày giỗ của mẹ, các con tổ chức đám giỗ linh đình, mời đông đủ họ hàng đến ăn uống say sưa mà không mấy may nghĩ đến việc đi tìm mẹ. Người mẹ trở về nhà con trai cả ngày hôm ấy trong vai một người hát rong kiếm sống, hát những bài về tình mẫu tử. Từ đây, vở chèo mang đến nhiều tình tiết bất ngờ, đầy lôi cuốn, hấp dẫn khán giả, đồng thời nhắc nhở mỗi con người luôn phải hiếu thảo, tôn kính cha mẹ, biết tri

ân nguồn cội, từ đó hình thành nên chuẩn mực, giá trị của gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng xã hội nhân văn.

Chăm chú theo dõi vở chèo "Nỗi đau tình mẹ" từ hàng ghế khán giả, NSND Văn Mẫn, nay đã ở tuổi ngoài 80 vẫn không khỏi xúc động, ông tin tưởng vào tình yêu và niềm đam mê của thế hệ nghệ sĩ, diễn viên hôm nay sẽ góp phần bảo tồn nghệ thuật truyền thống. NSND Văn Mẫn cho biết: Có thể nói, Thái Bình có số lượng diễn viên, nhạc công mạnh mẽ nhất từ năm 1959 đến giờ, có nhiều giọng hát hay để thấy rằng Nhà hát đã rất cố gắng. Song hiện nay, trước sự ảnh hưởng của nhiều bộ môn khác, chèo đứng trước khó khăn. Lúc này là lúc các nghệ sĩ chèo chuyên nghiệp phải nỗ lực rất cao, nhất là hiện nay chúng ta đang rất cần những vở hiện đại, phản ánh được nỗi niềm của con người. Chúng ta phải có những vở diễn phản ánh được cuộc sống hiện đại ngày nay, vật chất đi lên nhưng tình người có dấu hiệu xuống cấp, để gióng chuông

cảnh báo việc cần phải gìn giữ đạo đức, tình nghĩa con người.

## Lan tỏa tình yêu nghệ thuật truyền thống

Trần trở của NSND Văn Mẫn về khó khăn của sân khấu truyền thống trong giai đoạn hiện nay cũng là nỗi niềm chung của nhiều nghệ sĩ, diễn viên Nhà hát Chèo Thái Bình. Song song với việc phục dựng các vở chèo cổ nhằm bảo lưu giá trị truyền thống, truyền nghề cho đội ngũ diễn viên trẻ, là việc ra mắt những vở diễn mới, đáp ứng thị hiếu của khán giả. NSND Vũ Ngọc Cải, Giám đốc Nhà hát Chèo Thái Bình cho biết, trong giai đoạn này, sân khấu truyền thống phải hoạt động chuyên nghiệp hơn ở mọi khâu từ chọn vấn đề, xây dựng kịch bản đến dàn dựng, diễn xuất, thiết kế sân khấu, âm thanh, ánh sáng... đều cần được đầu tư có chiều sâu, đột phá nhưng lại vẫn phải giữ được "hồn cốt" nghệ thuật truyền thống của dân tộc.

So với thời điểm trước khi ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, sân khấu truyền thống đang gặp không ít khó khăn, đặc biệt trong đó là số buổi biểu diễn không nhiều như trước. Tuy nhiên, các nghệ sĩ vẫn luôn nỗ lực giữ vững định hướng bảo tồn và phát huy nghệ thuật bằng việc kiên trì rèn luyện, đào tạo các thế hệ diễn viên kế cận, tích cực nâng cao chất lượng nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu thông tin và thị hiếu thẩm mỹ của khán giả. NSUT Trần Ánh Điện, Trưởng đoàn 2, Nhà hát Chèo Thái Bình chia sẻ: Thực ra trong những lúc khó khăn nhất mình càng phải yêu tiếng hát chèo tình Thái Bình, đặc biệt là Thái Bình có cái chất riêng về lối hát chèo. Được phục vụ nhân dân, được phục vụ khán giả là niềm hạnh phúc nhất của người nghệ sĩ.

Song song với nỗ lực của đơn vị nghệ thuật, mong rằng để có thể bảo tồn, phát huy nghệ thuật truyền thống, các đoàn nghệ thuật sẽ có nhiều buổi biểu diễn thường xuyên hơn, không chỉ diễn ra trong khuôn viên sân khấu nhà hát hay tại các lễ hội mà còn là tại các khu vực trung tâm, có thể thu hút sự quan tâm theo dõi của công chúng. Biểu diễn thường xuyên hơn cũng khiến cho các nghệ sĩ thêm yêu nghề, tâm huyết, gắn bó với nghề, đồng thời công chúng nhất là giới trẻ hiện nay có thêm cơ hội được tiếp cận và cảm thụ nghệ thuật truyền thống.



Vở chèo "Nỗi đau tình mẹ" với nhiều phân cảnh gây xúc động đối với khán giả.

# VUA TIỀN LÝ VÀ ĐÔI BỜ TRÀ LÝ

■ QUANG VIÊN

Phía Bắc dòng Trà Lý, thuộc địa phận làng Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, xưa có tên Kê Giai, sau đổi thành làng Giai, thời Nguyễn là làng Cổ Trai, xã Thọ Duyên, tổng Diên Hà, huyện Diên Hà, phủ Tiên Hưng. Truyền thuyết rằng khi Lý Bí chọn vùng đất hoang sơ, khá bằng phẳng lại gần cửa sông, tiện việc luyện quân, tiến quân và rút quân dựng cờ khởi nghĩa ở đây, nhiều nghĩa sĩ từ mọi miền kéo về, làng khi đó chỉ toàn thanh niên trai tráng (toàn con giai) nên có tên làng Giai. Sau này nhờ ở liền sông tiện đường đi lại, người buôn kẻ bán ra vào tấp nập nên có tên Kê Giai (kê - cổ, nghĩa là chợ) khi gọi Cổ Trai cũng là biến âm của Kê.



Miếu Hương, thôn Hương, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư thờ vua tiền Lý, Lý Bí hay còn gọi là Lý Nam Đế.

Trải ngàn năm, ngàn đời, dân làng Cổ Trai vẫn luôn khẳng định làng Kê Giai của mình mới chính là quê hương của Lý Bí. Cổ lão của làng từng kể rằng: Tổ Lý Bí từ phương Bắc, không rõ cụ thể ở địa phương nào do loạn lạc mà chạy xuống phương Nam. Ngày đầu đoàn thuyền của ông tới sông Bộ rồi đổ bộ lên vùng đất dân quen gọi Mã Giai bờ Trúc, bỗng nhiên mây đen kéo đến, sấm sập chớp dòn, cây cối ngã nghiêng, mọi người khiếp sợ bèn sụp lạy. Bất thần ở chỗ Mã Giai một con rồng hiện ra, phun lửa chói lòa rồi bay lên không trung, trời lại trở tối đen như mực, mưa đập, gió dòn, mọi người chỉ mong cho trời chóng sáng xua mây đen tan đi. Sáng hôm sau, lúc mặt trời ló rạng, quả nhiên trời quang mây tạnh, đoàn người nhìn về phía gò Trúc thấy mây tầng xếp thành 3 chữ "Long Hưng địa". Tổ tiên Lý Bí cho rằng đây là vùng đất tốt đã cho đoàn người dừng lại định cư ở đây. Sau ông cho xây miếu thờ ở gò Trúc lấy tên miếu là "Long Hưng địa". Ngôi miếu và ba chữ "Long Hưng địa" vẫn còn lưu giữ đến ngày nay. Do vậy, ở làng Cổ Trai, đình làng Cổ Trai thờ Lý Toàn, Lý Tấn, Lý Bí, đền nghè Tây thờ Triệu Việt vương, Đào Lang vương. Miếu Đông thờ bà, thờ mẹ của Lý Bí và Hoàng hậu Đỗ Thị Khương.

Bờ Nam sông Trà Lý, đối diện làng Cổ Trai là đất Thư Trì, đất này xưa được các nhà phong thủy xếp là 1 trong 9 long mạch điển hình của Đại Việt. Sách "An Nam cứu kinh long" viết: "Hữu Cổ Trì, Vũ Tiên đẳng huyện, địa hình sở bố, diện vi tối kỳ". Theo cổ tự, nghĩa là vùng đất linh thiêng nên Thư Trì đã sinh ra nhiều người hiền tài mà vùng đất này nay thuộc

**Làng Cổ Trai xưa có nghề chăn tằm, dệt vải phát đạt, nguồn gốc của nghề này được kể là do Hoàng hậu Đỗ Thị Khương của vua Tiền Lý Nam Đế dạy cho. Truyền kể rằng, hoàng hậu Đỗ Thị Khương quê làng Tây Đế (nay là làng Hữu Lộc, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư), thuở thiếu thời bà từng đi buôn bán tơ... Khi quân Lương đánh vào Cổ Trai trận chiến trên sông Bộ diễn ra quyết liệt, giặc thua ở bến Hạm liền tổ chức lại lực lượng tiến đánh quân ta, cuộc chiến đang gay go thì quai chèo thuyền của Lý Bí bị đứt, lúc ấy thuyền của bà tình cờ cũng ở đây, bà liền thả tơ trôi trên sông cho quân lính vớt lấy buộc lại quai chèo, Lý Bí thoát nạn. Sau trận chiến đó, Lý Bí cho người tìm cô gái bán tơ rồi hai người nên vợ nên chồng. Đỗ Thị Khương về làm dâu làng Cổ Trai đã đem nghề trồng dâu nuôi tằm, ươm tơ dệt vải dạy cho dân làng Cổ Trai, nghề "chăn tằm, dệt vải" ở Cổ Trai được duy trì đến những năm chiến tranh chống Pháp (1950 - 1953).**

khu vực làng An Đế, xã Hiệp Hòa và làng Hương, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, đây là những làng trong vùng địa linh của huyện. Truyền ngôn, Hoàng hậu Đỗ Thị Khương, phu nhân Lý Bí, sinh trưởng trong một gia đình khá giả, có nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa. Một lần bà đi mua tơ, thuyền đi trên sông gặp thuyền của Lý Bí đang đánh nhau với quân Lương thì đứt quai chèo. Bà liền thả hết thuyền tơ cho

trôi trên sông, quân lính vớt lấy buộc lại quai chèo để Lý Bí tiếp tục đánh giặc. Khi lên làm vua (544) Lý Bí phong cho Đỗ Thị Khương làm Hoàng hậu. Người dân An Đế, Phương Tào, Hữu Lộc còn lưu truyền chuyện về Lý Bí với Đỗ Thị Khương, chuyện được kể rằng: Một ngày nọ, trên đường đi về đồn canh ở Tây Đế. Trông xuống cánh đồng sau đồn canh (sau miếu thờ hiện nay) thấy một đốm sáng hào

quang to di động ở dưới ruộng. Ngài cho hai vệ sĩ xuống thì chỉ thấy một người con gái (đó là Đỗ Thị Khương) đang cúi cắt cỏ bờ, be dòng giữ nước, hai vệ sĩ hỏi: "Sao chủ tướng tôi qua đây mà cô không đứng dậy để giữ đạo trên dưới" (dân với quan). Đỗ Thị Khương đồng dạ chỉ xuống bờ ruộng và nói: "Ta còn đang bận diệt bọn giặc cỏ, be bờ giữ nước, các ngài không biết sao". Hai vệ sĩ lên tâu với chủ tướng. Thấy vậy ngài nghĩ ngay đây có thể là điềm lành. Trời mách cho ta biết có người giúp đỡ để dựng nước và ngài đã cùng hai vệ sĩ xuống chỗ Đỗ Thị Khương đang làm ruộng. Thấy đoàn người cờ rong, trống mở tiến đến chỗ ruộng nhà mình, Đỗ Thị Khương mới đứng dậy trong khi tay vẫn cầm liềm, quần vẫn còn xắn cao để lộ bắp chân trần trắng nõn. Thấy vậy Lý Bí hỏi: "Nàng đang làm gì vậy, tay nàng cầm cái gì đó?". Đỗ Thị Khương lễ độ trả lời: "Tay em cầm bán nguyệt thềm thang. Em đang giữ nước sửa sang cõi bờ". Nghe vế đối của thôn nữ khiến cõi lòng Lý Bí xốn xang, thế rồi lờ qua, tiếng lại, hai người cứ thế mà đối đáp lời hay ý đẹp. Sau hồi đối đáp mãn nguyện, Lý Bí nhắc Đỗ Thị Khương cứ tiếp tục công việc của mình, rồi ngài cùng hai vệ sĩ trở lại đồn doanh. Không lâu sau đó, ngài quay trở lại An Đế, mang sính lễ tìm gặp Đỗ Thị Khương, ngõ lời cầu hôn. Thành hôn, hai người nên duyên cầm sắt cùng nhau nguyện thề xây dựng căn cứ quân sự vững chắc ở nơi đây để chống giặc Lương xâm lược. Tương truyền, khi Lý Bí dấy binh đóng đồn ở Cổ Trai, An Đế hai bờ tả hữu Trà Lý, Thái thú Tiêu Tư của nhà Lương đã đưa quân về đàn áp định dập tắt cuộc khởi binh. Cuộc chiến đấu chống giặc Lương xâm lược tất yếu đã nổ ra ác liệt giữa quân của Lý Bí với quân Lương ở hai bên bờ Trà Lý. Khảo tá di tích, làng Cổ Trai vẫn còn những địa danh cổ liên quan đến cuộc chiến xa xưa như bến Hạm, một bến sông thuộc làng Cổ Trai, nơi ấy quân Lý Bí đã mai phục, nhử cho quân Tiêu Tư vào, quân Tiêu Tư bị lừa (mắc hạm) nên đã bị thua đau. Hay cổng Tiêu Tư, tương truyền nơi ấy Tiêu Tư đã chui vào cổng để ẩn náu khi bị quân Lý Bí truy đuổi hoặc như gò Ô Sát nơi tướng Ô Sát đã bị quân Lý Bí giết. Xa xưa đã có miếu thờ Ô Sát, nay miếu đã bị phá. Mã Ngô chính là mã Ngô độc nặng thành Ngô. Di tích đường con quạ, tương truyền quân Lương chết quá nhiều ở đây, mùi xác thối quạ kéo từng đàn về rĩa xác giặc vì vậy có tên đường con Quạ. Làng Cổ Trai còn có tục trước ngày vào hội làng, có lệ tổ chức cúng cô hồn. Đêm ấy nhà nào cũng đóng cửa.

Làng Cổ Trai có nhiều gò đồng với những tên gọi khác nhau mà ngày nay người dân vẫn chưa rõ sự tích như: Vườn nghè, dao cầu, cây đa, gốc sập, mã thú, mã cầu, mã cô Sài, vườn khoang, con xà, cái gậy, miếng ấn, mã hòn, con mèo, con cóc, mã hơi, nội trong, nội ngoài, cái nghiêng, cái bút, con voi, cái chiêm, cái trống, mã dậu... Trong những gò đồng trên, người làng Cổ Trai kể về con Xà và cái Gậy rằng mỗi khi con Xà trở mình, nửa phía dưới làng đều bị cháy, dân làng liền bàn nhau đập các gậy và trồng cây bằng lên đầu con xà để trị con xà. Nhưng cây bằng bị chết, dân làng lại trồng cây đa, cây đa vẫn còn, người Cổ Trai bảo trời sinh con Xà, làng sinh cái Gậy... người Cổ Trai thật cứng đầu, cứng cổ.



# Sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần của bạn hiện tại như thế nào?

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

**K**hẳng định rằng: bạn phải khỏe mạnh cả về thể chất và tinh thần thì mới gọi là có sức khỏe tốt. Nói tới sức khỏe thì ta phải nghĩ ngay tới 2 vấn đề cốt lõi đó là: thể chất và tinh thần.

**A) THỂ CHẤT**

**1- Thể chất khỏe mạnh**

Một cơ thể khỏe mạnh về thể chất cần được hiểu là: tất cả các cơ quan từ não bộ cho tới lục phủ ngũ tạng và chân tay, tai mắt mũi, da, xương khớp, cơ bắp, răng, tóc, móng... đều khỏe mạnh và không có bệnh tật. Ăn uống ngủ nghỉ, sinh hoạt, lao động... bình thường.

**2- Thể chất không khỏe mạnh**

Một cơ thể không khỏe mạnh về thể chất được hiểu là: chỉ cần một trong số các cơ quan nêu trên bị đau, tắc nghẽn, viêm, khối u, ngứa ngáy, sưng phù, thoái hóa, nứt gãy, cột kẹt, giòn rụng, sần sùi... gây khó chịu và ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống. Ăn uống, ngủ nghỉ, hoạt động... bất bình thường.

**B) TINH THẦN**

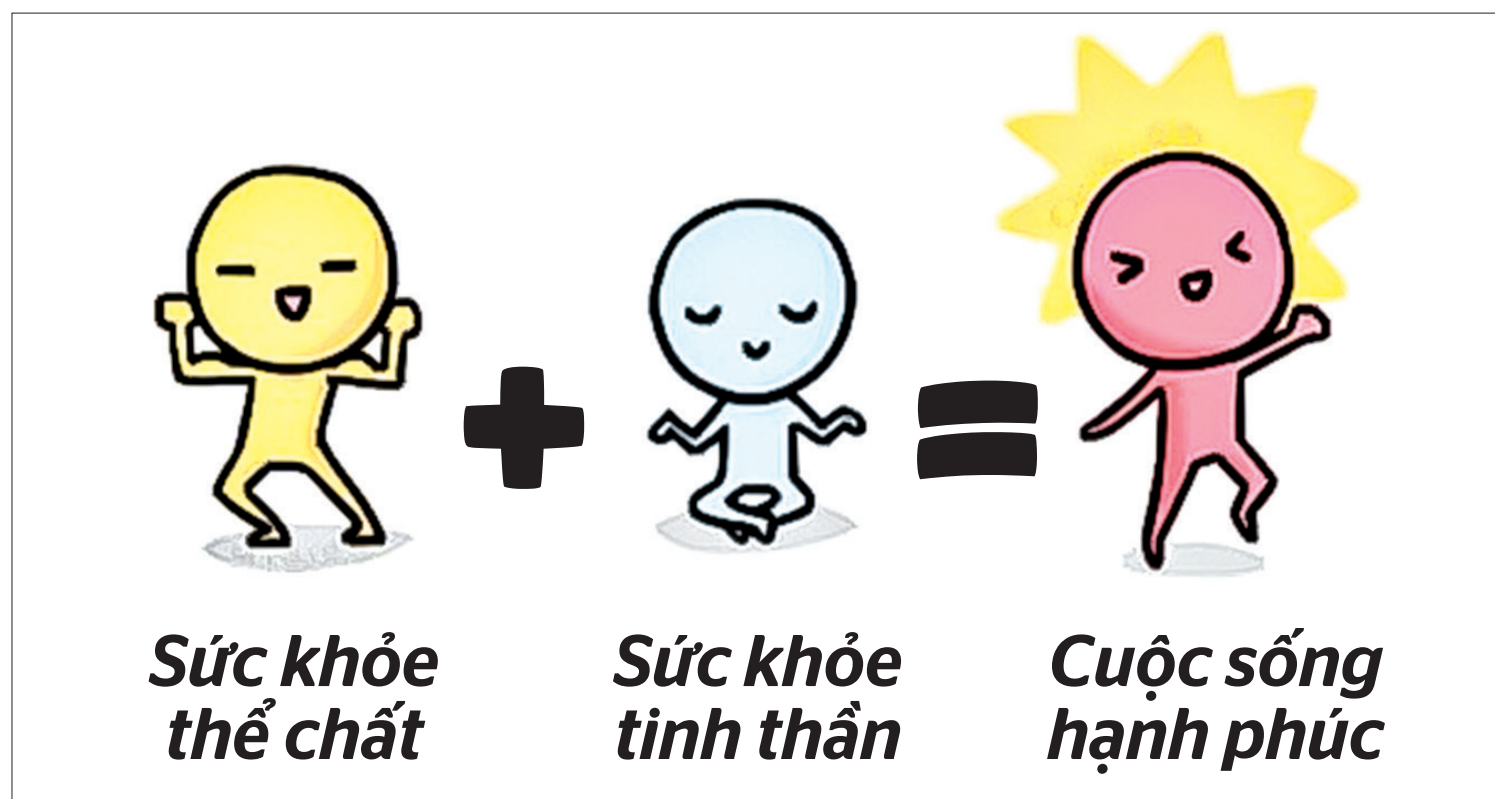
1- Một cơ thể khỏe mạnh về tinh thần được hiểu là:

- Tinh thần con người là hơi thở của cuộc sống, bao gồm trí tuệ, cảm xúc, nỗi sợ hãi, niềm đam mê và tính sáng tạo... của mỗi chúng ta.

- Cảm xúc vui vẻ, dễ chịu, sáng khoái, thoải mái, phấn chấn, hào hứng, say mê, yêu thương.

- Tự cảm nhận được là đang có chất lượng cuộc sống tốt.

2- Một cơ thể không khỏe mạnh về tinh thần được hiểu là:



- Lo âu, sợ hãi, bất an, bồn chồn, tri tri, mắt ngủ, nhớ quên quên...

- Cảm thấy chất lượng cuộc sống kém.

**C) NHẬN BIẾT**

Một trong những dấu hiệu phổ biến hay gặp khi sức khỏe tinh thần giảm sút:

1- Chán ăn hoặc ăn quá nhiều;

2- Trí nhớ giảm, hay quên và khó tập trung;

3- Mất ngủ hoặc ngủ quá nhiều;

4- Bị trơ cảm xúc; cảm thấy khó hòa

nhập với gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và xa lánh các hoạt động xã hội;

5- Cảm thấy bản thân không có giá trị, vô vọng, vô dụng, là một gánh nặng;

6- Cảm thấy buồn bã, lo lắng, sợ hãi, kéo dài;

7- Tính nết thay đổi thất thường, dễ bị kích động; có thể là mâu thuẫn, lạnh nhạt, xa cách;

8- Liên tục có suy nghĩ hồi tưởng hoặc hành vi lặp đi lặp lại;

9- Nghe hoặc nhìn thấy những thứ ảo, không thực sự tồn tại;

10- Uống rượu, hút thuốc lá nhiều hơn hoặc tìm đến ma túy.

11- Cảm thấy khó thực hiện các hoạt động và công việc hàng ngày, hiệu quả công việc giảm sút mà không rõ lý do;

12- Có ý nghĩ làm tổn thương, gây hại chính mình hoặc người khác; thậm chí có ý định tự tử.

(còn nữa)

## HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Công Liêm, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Nguyễn Thanh, Đào Thánh Hiền (Kiến Xương); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Đỗ Văn Dũng, Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thu); Trúc Lành (Đài TTTT Hưng Hà); Thúy Vân, Bích Hạnh (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Vũ Đông, Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Hoàng Linh (Đài TTTT Đông Hưng); Thu Đình (Bình Định); Lê Hùng Việt, Phạm Sự, Trần Thị Lâu (Hải Phòng); Trịnh Việt Hiệp, Nguyễn Thị Hải (Hà Nội); Thạch Bích Ngọc, Lê Thị Ngọc Nữ, Đặng Đức (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Vũ Đăng Bút (Hà Giang);...

Trong tuần, CTV gửi về Tòa soạn cộng tác nhiều thơ, truyện, tản văn...

ca ngợi quê hương, đất nước, cảnh vật thiên nhiên tươi đẹp, tiêu biểu CTV Thu Đình có tản văn "Êm đêm trăng thu"; CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có bài "Con về quê ngoại mùa thu"; CTV Nguyễn Lê Ái Ngọc có bài thơ "Thu bằng khuâng" với cảnh sắc thiên nhiên say đắm lòng người: "Mùa này đã rất thu/ Nước hồ như mắt ngọc/Em ngồi đây hong tóc/Dưới vạt nắng vàng mồi/Tùng lọn óng ánh tơ/Đuộm thơm mùi hoa bưởi/Ấm áp như được sưởi/Từ sắc đỏ hoàng hôn"... Viết về quê hương Thái Bình, CTV Lê Việt Hùng có bài "Chiều cồn Đen": "Mênh mông đại dương xanh phía trước/Rừng ngập mặn giấu bí ẩn dưới bùn/Gốc sù vệt chú công gió hồn nhiên/Chớp đôi mắt nhìn bầy ong trò chuyện/Hoàng hôn nghiêng nhịp cầu vươn ra biển/Nắng vàng tươi lớp lớp phủ sa/Sông Trà Lý dập dềnh nước lớn/Vọng đôi bờ tiếng còi tàu ngân xa"...

Tuần qua, các CTV đã sâu sát cơ sở, kịp thời gửi về Tòa soạn cộng tác nhiều tin, bài thời sự trong tỉnh. CTV Hà Thanh đưa tin: Vũ Thu tập huấn nâng

cao năng lực về Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2023 và tin xã Song Lãng, huyện Vũ Thu tổ chức hội nghị phát động mỗi gia đình tự trang bị một bình chữa cháy; CTV Thúy Vân có tin: Tuyên truyền, tập huấn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh Trường THCS Minh Thành; CTV Đỗ Văn Dũng có tin: Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo 1389, Quân khu 3 kiểm tra công tác 1389 đối với Bộ CHQS tỉnh và tin Bộ CHQS tỉnh trao 80 triệu đồng hỗ trợ xây nhà tình nghĩa tặng gia đình đối tượng chính sách là vợ liệt sĩ chống Mỹ trên địa bàn huyện Đông Hưng; CTV Hoàng Linh có tin: Cương chế thi hành án dân sự tại xã Đông La, huyện Đông Hưng; CTV Lại Hợp Khánh có tin: Đôn Biên phòng Cửa Lân, Bộ đội Biên phòng tỉnh cứu hộ thành công thuyền đánh cá bị nạn trên biển. CTV Trúc Lành có bài "Sôi động trồng cây vụ đông sớm ở xã Duyên Hải"; CTV Bích Hạnh có bài "Tăng cường phòng, chống bệnh đau mắt đỏ trên địa bàn thành phố Thái Bình".

Guang điển hình, CTV Nguyễn Công Liêm có bài "Theo một chữ tâm" viết về cô giáo Ngô Thị Hương ở thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy), nguyên là giáo viên dạy môn Hóa. Cô Hương nhiều năm qua được mọi người biết đến với những việc làm thiện nguyện chăm lo giúp đỡ

học sinh nghèo, người tàn tật khó khăn, quyền góp công đức xây dựng nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Trung đoàn 64, Sư đoàn 320B tại tỉnh Quảng Trị. Việc làm của cô giáo Ngô Thị Hương đã lan tỏa cho nhiều người khác cùng theo một chữ tâm... Guong nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, CTV Hà Thanh có bài "Nông dân thời hiện đại" viết về gương hội viên nông dân Nguyễn Như Tuấn, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thu...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

**Trần trọng!**

# Chung tay đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen”

■ TRỊNH CƯỜNG

**Trước tác động của nhiều nguyên nhân khách quan, tội phạm hoạt động “tín dụng đen” ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều chiêu trò tinh vi, xảo quyệt nhằm che đậy hành vi phạm tội. Trước thực trạng này, các cơ quan chức năng đã và đang triển khai nhiều giải pháp cùng chung tay đẩy lùi tội phạm liên quan đến “tín dụng đen” trên địa bàn.**

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, ngày 25/4, Đội Cảnh sát hình sự, Công an huyện Vũ Thư đã đấu tranh, làm rõ Nguyễn Anh Đạt, sinh năm 1987, trú tại xã Song An và Trần Thị Quyên, sinh năm 1972, trú tại xã Trung An có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Từ tháng 1/2021 - 4/2023, các đối tượng đã cho hơn 30 người vay với số tiền lên đến hàng tỷ đồng, mức lãi suất từ 108% đến 440%/năm. Trước đó tháng 12/2022, Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Phòng An ninh mạng và Phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phát hiện và xử lý đối tượng Phạm Văn Linh, sinh năm 1985, trú tại xã Thụy Trường về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Thông qua hình thức vay tín chấp với lãi suất từ 3.000 - 5.000 đồng/1 triệu đồng/ngày tương ứng với lãi suất 109,5% đến 182,5% năm. Từ tháng 10/2018 đến thời điểm bị xử lý, Linh sử dụng ứng dụng phần mềm trên website để tạo 528 hợp đồng vay tín chấp cho người dân chủ yếu trên địa bàn huyện Thái Thụy với tổng số tiền cho vay trên 13,5 tỷ đồng, thu lời bất chính hơn 2 tỷ đồng. Đó là 2 trong nhiều vụ việc điển hình liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” được lực lượng công an phát hiện, triệt phá.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, tình hình kinh tế thế giới, trong nước và trong tỉnh gặp nhiều khó khăn đã tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội,



Công an huyện Vũ Thư đấu tranh với đối tượng có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

kéo theo nhu cầu cung cấp tài chính để phục vụ sản xuất, kinh doanh, phục vụ sinh hoạt tăng. Trong khi đó, trên một số lĩnh vực đầu tư, sản xuất, kinh doanh, có thời điểm các tổ chức tín dụng thắt chặt việc cấp tín dụng. Lợi dụng tình trạng trên, các đối tượng gia tăng hoạt động cho vay lãi nặng, kèm theo đó là sự gia tăng phức tạp của một số loại tội phạm liên quan đến “tín dụng đen” như cố ý gây thương tích, bắt giữ người trái pháp luật,

cưỡng đoạt tài sản dưới hình thức đòi nợ trái pháp luật... gây bức xúc dư luận.

Với sự chỉ đạo, vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, trong đó lực lượng công an là nòng cốt, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn đã có chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền, phòng ngừa được duy trì, đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, cơ quan chức năng đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra,

quản lý nhà nước, thực hiện nhiều chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi đặc thù, tạo điều kiện người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, đơn giản hóa một số hồ sơ, thủ tục cho vay...

Ông Trần Minh Hạc, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh cho biết: Ngành ngân hàng đã triển khai nhiều giải pháp như tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, áp dụng chính sách lãi suất, chính sách tín dụng hợp lý, linh động. Mạng lưới ngân hàng, tổ chức tín dụng, điểm cung ứng dịch vụ tài chính được phát triển đa dạng, rộng khắp với 168 điểm trên toàn địa bàn cùng nguồn vốn thường xuyên dồi dào cơ bản tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi nguồn vốn chính thức từ ngân hàng. Cùng với đó, Ngân hàng Nhà nước đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động của các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, qua đó tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, bảo đảm cho tất cả các tổ chức tín dụng hoạt động đúng quy định trong hành lang pháp lý, an toàn, hiệu quả.

Để bảo vệ công nhân, người lao động trước những “cạm bẫy” của hoạt động “tín dụng đen”, theo ông Trần Đức Hiền, Chủ tịch Công đoàn Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh: Đơn vị đang quản lý 52 công đoàn cơ sở với 43.000 công nhân viên chức lao động và 35.000 đoàn viên công đoàn. Chúng tôi đã chủ động phối hợp với các ngân hàng có uy tín trên địa bàn ký các chương trình, chính sách hỗ trợ vay vốn giúp người lao động giải quyết được những khó khăn trước mắt về tài chính. Cùng với đó, tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình phúc lợi đoàn viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, góp phần chung sức đẩy lùi tệ nạn “tín dụng đen” ra khỏi đời sống của người lao động, giúp người lao động yên tâm lao động sản xuất và sinh hoạt... Công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” được tăng cường, quyết liệt, hiệu quả hơn, từ tháng 4/2021 - 8/2023, trên toàn địa bàn, cơ quan công an đã phát hiện, khởi tố 42 vụ với 62 bị can về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; xử lý hành chính 3 vụ, 4 đối tượng cho vay lãi nặng, 3 đối tượng liên quan đến hành vi quảng cáo trái phép liên quan đến “tín dụng đen”, đặc biệt đã bắt, xử lý được một số ổ nhóm, đối tượng... được cấp ủy, chính quyền và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Theo Đại tá Phạm Mạnh Hùng, Phó Giám đốc Công an tỉnh: Để tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động “tín dụng đen”, các đơn vị, địa phương cần vào cuộc thực hiện đồng bộ các giải pháp, tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực chuyên môn, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, giảm nghèo, tạo việc làm cho người lao động. Công an tỉnh tiếp tục tăng cường công tác nắm tình hình, áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa hiệu quả, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, triển khai các kế hoạch chuyên đề, thanh tra, kiểm tra hoạt động của các tổ chức tín dụng, công ty tài chính, doanh nghiệp, công ty luật... mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp, truy quét, đẩy lùi tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, góp phần bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.



Đoàn viên, thanh niên huyện Quỳnh Phụ bóc gỡ, xóa quảng cáo “tín dụng đen” trái phép trên địa bàn.